

### TỜ TRÌNH

**Lương Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách; mức thù lao/phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022  
Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh,

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 tiền lương Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2022 như sau:

**1. Lương Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Tổng Giám đốc và Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách:**

TT	Chức vụ	Lương tháng (năm 2022)	Số tháng	Lương năm 2022
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	44.712.000	12	536.544.000
2	Tổng Giám đốc	43.000.000	12	516.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	27.600.000	12	331.200.000

**2. Thù lao/Phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT:**

TT	Chức vụ	Mức thù lao 2021	Mức thù lao /phụ cấp 2022	Số thành viên và số tháng	Tổng mức thù lao 2022
I	Hội đồng quản trị				252.000.000
1	Phó Chủ tịch HĐQT	6.000.000	6.000.000	01x12 tháng	72.000.000
2	Thành viên HĐQT	5.000.000	5.000.000	02x12 tháng	120.000.000
3	Thành viên HĐQT độc lập	5.000.000	5.000.000	01x 12 tháng	60.000.000
II	TV Ban Kiểm soát	4.000.000	4.000.000	02x12 tháng	96.000.000
III	Thư ký HĐQT	4.000.000	4.000.000	01x12 tháng	48.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>396.000.000</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu: HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Lâm Nhi Thùy**

STT	Chức vụ	Lương tháng (năm 2022)	Số tháng	Lương năm 2022
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	41.712.000	12	500.544.000
2	Trưởng Ban Giám đốc	43.000.000	12	516.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	23.400.000	12	281.280.000

**2. Trả lương cấp Hội đồng quản trị Ban Kiểm soát và Ủy ban HĐQT:**

STT	Chức vụ	Mức trả (tháng) năm 2022	Số tháng	Tổng trả (năm 2022)
I	Hội đồng quản trị			252.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	01 x 12 tháng	72.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.000.000	02 x 12 tháng	1.200.000.000
3	Thành viên HĐQT	2.000.000	01 x 12 tháng	60.000.000
II	Ủy ban Kiểm soát	4.000.000	03 x 12 tháng	900.000.000
III	Ủy ban HĐQT	4.000.000	01 x 12 tháng	48.000.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>3.660.000.000</b>